

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày 04 - 01 - 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Việt Hưng

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Thuần

2. Bà Vũ Thị Thúy

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Ông Đoàn Viết Thiện - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 01 năm 2024. Tại trụ sở xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2023/TLST - HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170A/2023/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 11 năm 2023; đối với bị cáo :

Họ và tên: Lâm Thanh T, sinh ngày 07 tháng 10 năm 1991, giới tính: nam; tại Thái Bình. Nơi cư trú: Số nhà F, tổ dân phố số E, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: không, trình độ học vấn: 10/12, nghề nghiệp: lao động tự do, căn cước công dân số: 034091008752. Con ông Lâm Thanh T1; (Đã chết); con bà Lê Thị H, sinh năm 1970.

Tiền án: Bản án số 113/2017/HSST ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội xử phạt Lâm Thanh T 24 tháng tù về tội “ Chiếm giữ tài sản trái phép” theo khoản 2 Điều 141 Bộ luật hình sự (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/11/2018, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng ngày 28/8/2017). Bản án số 72/2020/HSST ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt Lâm Thanh T 01 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/6/2021, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng ngày 07/11/2020).

Tiền sự: không.

Nhân thân: Quyết định số 63 ngày 22/5/2008 của Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 200.000 đồng về hành vi đánh bạc đã nộp

phạt ngày 23/5/2008. Bản án số 10/2011/HSST ngày 25/02/2011 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/7/2011, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 23/5/2011. Bản án số 28/2012/HSPT ngày 25/4/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2012, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 14/5/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06 tháng 9 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. Có mặt.

2. Người bị hại:

2.1 Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990 và chị Nguyễn Thị Ngọc Mai H1, sinh năm 1994, trú tại số nhà C, tổ dân phố số I, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt).

2.2. Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 28/3/2005.

Trú tại số nhà B, tổ dân phố số B, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1969, trú tại số nhà B, tổ dân phố số B, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

4. Người làm chứng: Chị Vũ Thị Hồng N1, sinh năm 1995.

Trú tại số nhà B, tổ dân phố số E, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Thanh T ký hợp đồng thuê lô số 6 tại sân Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện T (Gọi tắt là Trung tâm V), thuộc tổ dân phố B, thị trấn D để làm dịch vụ cho thuê xe điện trẻ em. Khoảng 20 giờ 30 ngày 11 tháng 6 năm 2023, khi đang làm dịch vụ. T nhìn thấy có 02 chiếc xe mô tô để ở lòng đường, gần lối vào sân Trung tâm văn hóa. Cho rằng vướng lối ra vào, T ra hỏi những người ngồi uống nước ở vỉa hè: “ Hai xe này của ai” nhưng không có ai trả lời. Tân đi lại bồn hoa ở sân Trung tâm văn hóa nhặt 01 viên gạch bằng bê tông, kích thước khoảng (10 x 20 x 5)cm rồi đi lại chỗ 02 chiếc xe trên. T cầm viên gạch ở tay phải đập nhiều nhát vào phần đầu, cụm đèn pha, cánh yếm, ốp ổ khóa của xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode, màu đỏ, biển kiểm soát 19C1- 254.84 của vợ chồng anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990 và chị Nguyễn Thị Ngọc Mai H1, sinh năm 1994, trú tại số nhà C, tổ dân phố số I, thị trấn D. Sau đó T tiếp tục cầm viên gạch đập nhiều nhát vào phần đầu, cụm đèn, mặt lạ của xe máy điện

nhãn hiệu X-men, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát của chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 28 tháng 3 năm 2005, trú tại số nhà B, tổ dân phố số B, thị trấn D, làm xe đồ ra đường.

Bản Kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTS ngày 17/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T: xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode, biển kiểm soát 19C-254.84 của vợ chồng anh C, chị H1 bị hư hỏng: 01 đèn pha, 01 cánh yếm bên trái, 01 ốp sau tay lái, 01 ốp dưới ổ khóa xe, 01 vành đèn pha, 01 chốt kẹp xe, gây thiệt hại 1.936.000 đồng; xe máy điện nhãn hiệu X-men của chị N bị hư hỏng: 01 đèn cầu xe, 01 bi vành trước xe, 01 vai xe, 01 bi phốt, 01 mặt lạp, 01 chắn bùn, 01 cangk xe, gây thiệt hại 1.215.000 đồng. Tổng thiệt hại 02 xe trên trị giá là 3.151.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 175/CT - VKSTTTB ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy thực hiện quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lâm Thanh T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Thanh T từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 06 tháng 9 năm 2023).

* Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho các bị hại, các bị hại không yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

* Về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến và tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ kết tội bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo khoảng 20 giờ 30 ngày 11 tháng 6 năm 2023, tại đoạn đường trước sân Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện T, Lâm Thanh T đã có hành vi dùng 01 viên gạch bằng bê tông đập nhiều nhát vào phần đầu, cụm đèn pha, cánh yếm, ốp ổ khóa của xe mô tô nhãn hiệu Hon da SH mode, màu đỏ, biển kiểm soát 19C1- 254.84 của vợ chồng anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Ngọc Mai H1; trú tại số nhà C, tổ dân phố số I, thị trấn D và phần đầu, cụm đèn, mặt lạ của xe máy điện nhãn hiệu X-men, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát của chị Nguyễn Thị Hồng N gây hư hỏng một số phụ tùng, linh kiện. Tổng thiệt hại 02 xe trên trị giá là 3.151.000 đồng. Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Lâm Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của người bị hại anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Ngọc Mai H1; chị Nguyễn Thị Hồng N. Báo cáo của Công an thị trấn D, huyện T. Biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H2 và bà Nguyễn Thị Đ. Biên bản ghi lời khai của người làm chứng: chị Vũ Thị Hồng N1. Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T lập ngày 06/9/2023. Biên bản khám nghiệm 02 phương tiện, bản ảnh 02 phương tiện; Biên bản xác định tình trạng 02 xe bị hư hỏng do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T lập ngày 12 tháng 7 năm 2023. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Toàn bộ các nguồn chứng cứ nêu trên đã có đủ căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo.

“Điều 178. Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...g) Tái phạm nguy hiểm...”.

...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lâm Thanh T đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo. Do hai chiếc xe để vương lổ đi bị cáo Lâm Thanh T đã có hành vi dùng 01 viên gạch bằng bê tông đập nhiều nhất vào phần đầu, cụm đèn pha, cánh yếm, ổ ổ khóa của xe mô tô nhãn hiệu Hon da SH mode, màu đỏ, biển kiểm soát 19C1- 254.84 của vợ chồng anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Ngọc Mai H1 và phần đầu, cụm đèn, mặt lạ của xe máy điện nhãn hiệu X-men, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát của chị Nguyễn Thị Hồng N gây hư hỏng một số phụ tùng, linh kiện. Tổng thiệt hại 02 xe trên trị giá là 3.151.000 đồng, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lâm Thanh T đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, thành khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhưng cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[5.] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Lâm Thanh T đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ngọc M Hương 1.936.000 đồng, bồi thường cho chị Nguyễn Thị Hồng N 1.215.000 đồng). Chị H1 và chị N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Sau khi sự việc xảy ra, Công an thị trấn D đã quản lý 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode, biển kiểm soát 19C1-254.84 và 01 xe máy điện nhãn hiệu X-men, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại tài sản trên cho chị Nguyễn Thị Ngọc M H1 và chị Nguyễn Thị Hồng N. Đối với viên gạch bằng bê tông, bị cáo Lâm Thanh T khai sau đó đã vứt lại khu vực hiện trường, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Thanh T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

1.1. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự. điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự. Điều 136 Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lâm Thanh T 2 năm 6 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 06 tháng 9 năm 2023).

2. Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Không đặt ra giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/01/2024. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Việt Hưng